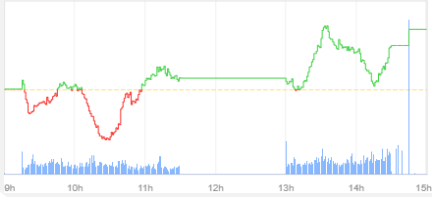


# NỔ LỰC CUỐI PHIÊN

**VN-Index** 1.270,35  
 1D 3,44 0,27%  
 YTD 3,57 0,3%  
 GTGD (tỷ đồng) 11.741  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (233,3)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.313.673



**HNX-Index** 229,52  
 1D 0,20 0,09%  
 YTD 2,09 0,92%  
 GTGD (tỷ đồng) 747,97  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (13,65)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 378.790



**Upcom-Index** 97,74  
 1D 0,94 0,97%  
 YTD 2,68 2,82%  
 GTGD (tỷ đồng) 887,24  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (5,28)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.513.294



7 210 80 229

## ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,44 điểm (+0,27%) lên mức 1.270,35 điểm; HNX-Index tăng 0,20 điểm (+0,09%) lên mức 229,52 điểm; Upcom tăng 0,94 điểm (+0,97%) lên mức 97,74 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 512,02 triệu cổ phiếu, tương đương 11.741 tỷ VND, tăng 1,16% so với phiên hôm trước và giảm 17,88% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 233 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu DPM, MSN, CSV... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu VNM, VPB, MWG...

**Chiến lược giao dịch:** Thị trường ghi nhận phiên giao dịch tích cực khi nỗ lực chinh phục mốc 1.270. Mặc dù ngân hàng, chứng khoán và bất động sản không đứng đầu về mức tăng, nhưng lại chi phối các pha hồi phục điểm số. Việc nhà đầu tư ngoại vẫn bán ròng khiến dòng tiền chưa tham gia mạnh. Kỳ vọng thị trường sẽ nới rộng biên độ dao động lên 1.275-1.280 điểm nhằm thu hút dòng tiền mạnh tham gia và củng cố thêm nền tảng vững chắc cho đà tăng trưởng mới. NĐT có thể giải ngân vào các mã có triển vọng tăng trưởng ổn định và KQKD 2024 tích cực.

**Về kỹ thuật:** VN-Index đang trong quá trình test lại vùng 1.265-1.280 điểm trong bối cảnh chỉ báo ADX tiếp tục suy yếu cho thấy diễn biến đi ngang.

## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
DPM	43,60	36.450	4,74
MSN	32,74	68.900	-0,14
CSV	28,72	46.000	5,87
SHS	25,31	13.500	0,00
GEX	24,81	22.200	3,02

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VNM	67,12	60.700	-0,49
VPB	58,35	18.900	0,00
MWG	47,88	54.800	-2,84
NLG	41,78	32.350	-1,97
VND	30,59	12.650	-0,39

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	57,05	Mua
MFI	57,06	Mua
MA10	1.266,80	Mua
MA20	1.254,43	Mua
MA50	1.258,14	Mua
MA100	1.259,95	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

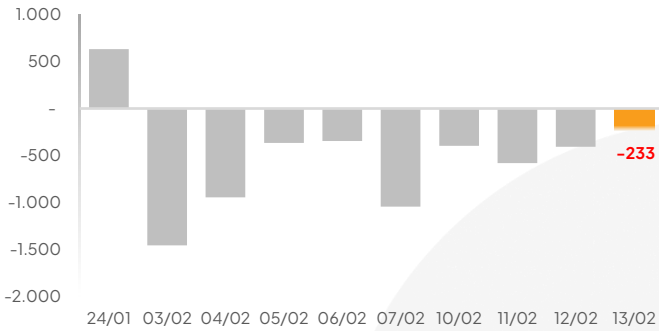
VN-Index tăng 3,44 điểm (+0,27%) lên mức 1.270,35 điểm; HNX-Index tăng 0,20 điểm (+0,09%) lên mức 229,52 điểm; Upcom tăng 0,94 điểm (+0,97%) lên mức 97,74 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 512,02 triệu cổ phiếu, tương đương 11.741 tỷ VND, tăng 1,16% so với phiên hôm trước và giảm 17,88% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, TCB(+0,97%); LPB (+0,94%); VHM (+1,97%) là những mã có tác động tích cực nhất.

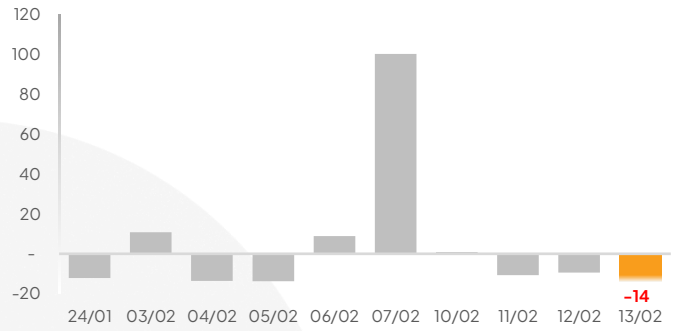
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

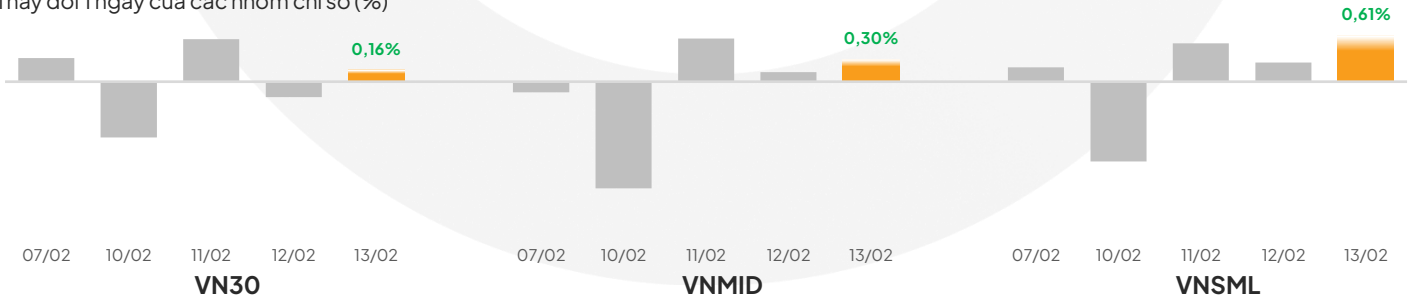


**Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 233 tỷ đồng trong phiên hôm nay.** Lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu DPM, MSN, CSV, GEX, VHM, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu MWG, theo sau là cổ phiếu VNM, VPB, NLG, VND,...

**Thị trường ghi nhận đà tăng điểm nhẹ lấy lại điểm số đánh mất phiên hôm qua, đưa chỉ số kết phiên phiên ở mức 1.270,35 điểm.** Lực bán tiếp tục chiếm ưu thế trong phiên sáng khi phe nắm giữ cổ phiếu duy trì đà bán đưa chỉ số giao dịch quanh mức tham chiếu. Điểm sáng là khối ngoại giảm nhẹ đà bán ròng cùng với dòng tiền chủ động tham gia vào nhóm cổ phiếu trụ vào phiên chiều phần nào tạo tín hiệu tích cực đưa chỉ số tăng nhẹ kết phiên tăng 3,44 điểm. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index tiếp tục thành công bảo vệ bảo vệ thành công mốc MA10 ngày. Chỉ số được hỗ trợ khi đà giảm chạm mốc 1.265 điểm hỗ trợ dòng tiền tham gia đưa chỉ số về chinh phục mốc 1.270 điểm. Chỉ báo kỹ thuật MACD tiếp tục với tín hiệu giảm giá và thanh khoản suy yếu dưới mốc MA20 ngày. Nhà đầu tư ưu tiên giữ tỷ trọng vừa phải, có thể ưu tiên tìm điểm mua cho những cổ phiếu đạt chỉ tiêu trong năm 2024 và duy trì được đà tăng trưởng. Nhà Đầu tư có thể tăng tỉ trọng trong trường hợp chỉ số phát tín hiệu duy trì được mốc 1.270 điểm.

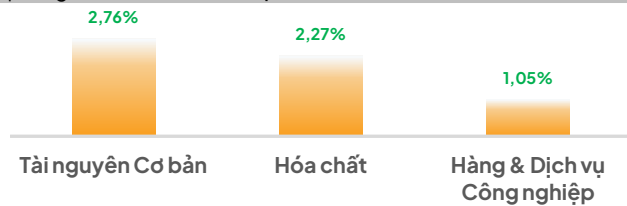
Các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index ghi nhận tăng trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



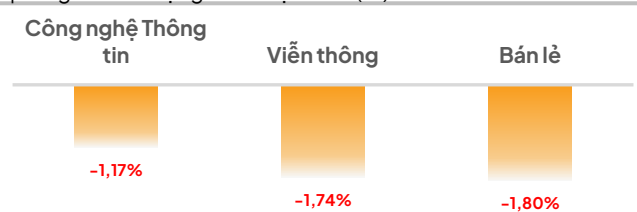
Ngành Tài nguyên Cơ bản tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Tài nguyên Cơ bản ghi nhận đà tăng tích cực nhất trong phiên hôm nay, cùng với Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp là những ngành lọt top tích cực nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Hóa chất dẫn dắt bởi cổ phiếu GVR (+0,67 điểm). Ngành Bất động sản ghi nhận tăng trưởng dẫn dắt bởi cổ phiếu VHM (+0,74 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành Bán lẻ là ngành tiêu cực nhất phiên hôm nay chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-0,56 điểm). Theo sau là Ngành Viễn thông nhưng không ghi nhận được cổ phiếu tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Công nghệ thông tin lọt top ít tích cực chịu áp lực bởi cổ phiếu FPT (-0,67 điểm), là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Công bố mới nhất của Samsung cho thấy, năm 2024 đánh dấu một bước tiến quan trọng của Samsung Electronics**, khi tập đoàn này đạt doanh thu hợp nhất 300,9 nghìn tỷ won (tương đương khoảng 225 tỷ USD) và lợi nhuận hoạt động 32,7 nghìn tỷ won (khoảng 25,15 tỷ USD), theo kết quả kinh doanh Quý IV và năm 2024 do Samsung vừa công bố.

Theo báo cáo, Samsung Việt Nam tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, với doanh thu 62,5 tỷ USD và kim ngạch xuất khẩu 54,4 tỷ USD, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế của Việt Nam. Dù doanh thu và lợi nhuận quý IV có giảm nhẹ so với quý trước, nhưng tổng doanh thu cả năm vẫn đạt mức cao thứ hai trong lịch sử của Samsung. Đặc biệt, Samsung Việt Nam tiếp tục là một trong những trung tâm sản xuất quan trọng, đóng góp 62,5 tỷ USD vào tổng doanh thu và xuất khẩu 54,4 tỷ USD.

Với vị thế là nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam, Samsung Electronics đang đẩy mạnh đầu tư vào trí tuệ nhân tạo (AI) và bán dẫn, định hướng mở rộng hệ sinh thái công nghệ tại Việt Nam trong những năm tới. Samsung Electronics tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong ngành công nghiệp điện tử khi đạt mức doanh thu ấn tượng dù thị trường toàn cầu vẫn còn nhiều biến động. Các ngành hàng chủ lực của Samsung đều ghi nhận kết quả khả quan, đặc biệt là trong lĩnh vực bộ nhớ, màn hình hiển thị, thiết bị di động và thiết bị điện tử gia dụng.

Cụ thể, ngành hàng Giải pháp thiết bị (DS) đạt doanh thu 30,1 nghìn tỷ won trong quý IV và lợi nhuận hoạt động đạt 2,9 nghìn tỷ won. Trong đó, bộ nhớ DRAM tiếp tục là điểm sáng khi giá bán trung bình tăng mạnh, nhờ vào nhu cầu ngày càng cao của các sản phẩm băng thông cao (HBM) và DDR5 dành cho máy chủ AI và trung tâm dữ liệu. Dù vậy, chi phí đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D) tăng lên đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của mảng này.

Trong khi đó, Samsung Display Corporation (SDC) cũng ghi nhận doanh thu 8,1 nghìn tỷ won, với lợi nhuận hoạt động đạt 0,9 nghìn tỷ won. Tuy nhiên, lợi nhuận mảng màn hình di động giảm do sự cạnh tranh gia tăng từ các đối thủ trên thị trường. Ngược lại, doanh số từ màn hình lớn tăng trưởng mạnh nhờ vào nhu cầu của thị trường TV cao cấp vào dịp cuối năm.

Ngành hàng Trải nghiệm Di động (MX) và Mạng tiếp tục khẳng định vị thế của Samsung trên thị trường smartphone với doanh thu 25,8 nghìn tỷ won và lợi nhuận hoạt động 2,1 nghìn tỷ won. Mặc dù doanh thu giảm so với quý trước do ảnh hưởng từ chu kỳ ra mắt sản phẩm, nhưng các dòng điện thoại cao cấp như Galaxy Z Fold, Z Flip và S series vẫn duy trì sức hút đối với người tiêu dùng.

Ngành hàng Màn hình hiển thị (VD) và Thiết bị điện tử gia dụng (DA) đạt doanh thu 14,4 nghìn tỷ won nhờ doanh số mạnh mẽ từ dòng TV Neo QLED, OLED và thiết bị gia dụng thông minh. Samsung đã tận dụng tốt nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm công nghệ cao, giúp mảng này duy trì sự ổn định.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**MWG:** Thế giới Di động vừa thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ quản lý chủ chốt năm 2024 (ESOP), tương ứng phát hành thêm 19.937.500 cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng/cp, dự kiến triển khai trong quý I/2025 và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Trong đó, cổ phiếu ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 2 năm kể từ thời điểm phát hành. Như vậy, với giá đóng cửa ngày 12/2 là 56.400 đồng/cp, ước tính giá chào bán cho lãnh đạo chủ chốt sẽ thấp hơn 82,3% so với giá thị trường. Theo tìm hiểu, Thế giới Di động là một trong số các doanh nghiệp thường xuyên phát hành cổ phiếu ESOP hàng năm. Trong đó, trừ năm 2023 kinh doanh lao dốc không phát hành, còn lại các năm trước đó thường xuyên phát hành.

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	<b>DXG</b>	Theo dõi	14,7-14,1			18.000	14.000			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>HAG</b>	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			5,1%
2	<b>TCB</b>	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			9,3%
3	<b>VCG</b>	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			20,8%
4	<b>ACB</b>	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			4,3%
5	<b>VPB</b>	Nắm giữ	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000			3,3%
6	<b>VIB</b>	Nắm giữ	19,2-19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400			4,1%
7	<b>GMD</b>	Nắm giữ	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			-0,3%
8	<b>PVD</b>	Nắm giữ	22,5-23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			1,7%
9	<b>STB</b>	Nắm giữ	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			6,4%
10	<b>IDC</b>	Nắm giữ	53,8-54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500			-0,9%
11	<b>LCG</b>	Nắm giữ	10,2-10,4	4/02/2025	10.500	12.000	9.800			4,8%
12	<b>PLX</b>	Nắm giữ	39,0-39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500			6,1%
13	<b>MBS</b>	Nắm giữ	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000			0,0%
14	<b>DDV</b>	Nắm giữ	18,1-18,5	12/02/2025	18.600	22.000	17.400			5,9%
15	<b>BMI</b>	Nắm giữ	20,4-20,7	12/02/2025	20.500	23.000	19.500			2,4%
	<b>DPG</b>	Nắm giữ	45,5-46,5	13/02/2025	44.600	53.000	43.500			2,6%
	<b>VHC</b>	Nắm giữ	68,8-69,5	13/02/2025	69.400	78.000	65.800			0,9%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
2	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
3	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
4	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
5	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
6	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
7	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
8	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
9	IDC	Cắt lỗ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
10	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
11	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
12	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
13	PLX	Chốt lời	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
14	BVH	Chốt lời	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%
15	BCM	Chốt lời	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900	06/02/25	72.400	4,4%
16	BAF	Chốt lời	26,8-27,3	24/01/2025	27.200	30.000	25.700	06/02/25	28.100	3,1%
17	HPG	Chốt lời	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500	10/02/25	26.500	1,9%
18	KBC	Chốt lời	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000	10/02/25	29.050	5,6%
19	NLG	Chốt lời	31,8-32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400	10/02/25	34.400	6,8%
20	ACV	Chốt lời	120,0-123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000	10/02/25	123.700	2,2%
21	HAX	Chốt lời	16,0-16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400	12/02/25	17.200	4,2%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.